



TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 816 /TB.CT.QLHKDCNTK

Đồng Nai, ngày 14 tháng 12 năm 2020

THÔNG BÁO NỘP TIỀN
Về tiền sử dụng đất
(Thông báo lần đầu)

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ pháp luật về tiền sử dụng đất và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ hồ sơ và Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính số 2274/PCTTĐC ngày 20/11/2020 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai. Cục thuế tỉnh Đồng Nai xác định và thông báo nộp tiền sử dụng đất như sau:

I. THÔNG TIN NGƯỜI NỘP THUẾ

- 1. Tên người sử dụng đất: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Thành Thắng
- 2. Mã số thuế (nếu có): 3600954853
- 3. Địa chỉ: Lầu 1, số 135, đường Hồ Thị Hương, khu phố 2, phường Xuân Trung, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.
- 4. Số điện thoại: _____ Email: _____
- 5. Tên đại lý thuế hoặc người được ủy quyền (nếu có): _____
- 6. Mã số thuế: _____
- 7. Địa chỉ: _____

II. THÔNG TIN VỀ ĐẤT

- 1. Thửa đất số: _____ Tờ bản đồ số: _____
- 2. Địa chỉ: phường Bảo Vinh, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.
- 3. Vị trí theo Bảng giá đất: _____
- 3.1. Đường/đoạn đường/khu vực: phường Bảo Vinh, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
- 3.2. Vị trí thửa đất (1, 2, 3, 4...): _____
- 4. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị
- 5. Mục đích sử dụng đất trước khi chuyển mục đích: _____
- 6. Nguồn gốc đất (Nhà nước giao/chuyển từ thuê sang giao...): Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo Quyết định số 1649/QĐ-UBND ngày 22/5/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai.
- 7. Thời hạn sử dụng đất: _____
- 7.1. Ôn định lâu dài ☐
- 7.2. Có thời hạn: 50 năm. Từ ngày 22/5/2020 đến ngày: 21/8/2069.
- 7.3. Gia hạnnăm. Từ ngày/....../.... đến ngày:/....../.....
- 8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày: _____
- 9. Diện tích thửa đất: 165.499,2 m²
- 10. Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất: _____
- 10.1 Đất ở: 77.315,0 m²
- 10.1.1. Trong hạn mức giao đất ở: _____
- 10.1.2. Ngoài hạn mức giao đất ở: _____
- 10.2. Đất nghĩa trang, nghĩa địa: _____



10.3. Trường hợp khác

11. Diện tích không phải nộp tiền: 88.184,2 m²

12. Hình thức sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

13. Giá đất tính tiền sử dụng đất: 6.397.000 đ/m² theo Quyết định số 4376/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai.

III. TÍNH THUẾ CỦA CƠ QUAN THUẾ

1. Giá của loại đất trước khi chuyển mục đích sử dụng:

2. Người sử dụng đất nộp tiền sử dụng theo mức:

2.1. Chênh lệch giữa giá 2 loại đất khi chuyển mục đích:

2.2. Bằng 50% chênh lệch giữa giá 2 loại đất:

2.3. Bằng 50% giá đất quy định tính thu tiền sử dụng đất:

2.4. Bằng 100% tiền sử dụng đất:

2.5. Trường hợp khác:

3. Tổng số tiền sử dụng đất phải nộp: 494.584.055.000 đồng

4. Tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng và các khoản giảm trừ khác (nếu có):

4.1. Tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng hoàn trả cho ngân sách nhà nước được trừ vào tiền sử dụng đất:

4.2. Tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng tự nguyện ứng trước được trừ vào tiền sử dụng đất:

4.3. Các khoản giảm trừ khác:

5. Miễn, giảm tiền sử dụng đất (nếu có): 494.584.055.000 đồng; theo Quyết định số 2376/QĐ-CT ngày 16/12/2020 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai.

6. Số tiền sử dụng đất đã nộp:

7. Số tiền còn phải nộp ngân sách nhà nước (đồng): **0,00 đồng**

(Viết bằng chữ: Không đồng)

8. Thời hạn nộp tiền:

- Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày ban hành Thông báo, người sử dụng đất phải nộp 50% tiền sử dụng đất.

- Chậm nhất là 90 ngày kể từ ngày ban hành Thông báo, người sử dụng đất phải nộp 50% tiền sử dụng đất còn lại theo Thông báo này.

IV. THÔNG TIN NỘP NGÂN SÁCH (Người nộp thuế, ngân hàng, kho bạc nhà nước phải ghi đầy đủ các thông tin dưới đây trên chứng từ nộp tiền khi nộp tiền vào ngân sách nhà nước)

1. Tên người nộp thuế: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Thành Thắng.

2. Mã số thuế: 3600954853.

3. Tài khoản thu ngân sách nhà nước của kho bạc nhà nước: Số Tài khoản:

4. Tên cơ quan quản lý thu:, Mã cơ quan quản lý thu:

5. Tên Chương:, Mã Chương:

6. Tên Nội dung kinh tế (Tiểu mục): Tiền sử dụng đất, Mã Tiểu mục: 1401

7. Tên địa bàn hành chính:, Mã địa bàn hành chính:

8. Mã định danh hồ sơ (nếu có):

Trường hợp người nộp thuế chậm nộp tiền sử dụng đất vào ngân sách nhà nước sau thời hạn nộp theo thông báo này thì ngoài số tiền sử dụng đất phải nộp, người nộp thuế phải tự xác định số tiền chậm nộp (= số ngày chậm nộp x 0,03%/ngày); nộp đầy đủ tiền sử dụng đất phải nộp và tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước.

Nếu có vướng mắc, đề nghị người nộp tiền sử dụng đất liên hệ với Cục thuế tỉnh Đồng Nai (Phòng Quản lý hộ kinh doanh cá nhân và thu khác. A Thanh) theo số điện

Nếu có vướng mắc, đề nghị người nộp tiền sử dụng đất liên hệ với Cục thuế tỉnh Đồng Nai (Phòng Quản lý hộ kinh doanh cá nhân và thu khác. A Thanh) theo số điện thoại 02513.843.004; địa chỉ: Cục thuế tỉnh Đồng Nai, số 87 CMT8 Phường Hòa Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để được hướng dẫn cụ thể.

Cục thuế tỉnh Đồng Nai thông báo để người nộp tiền sử dụng đất biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng ĐKDD tỉnh Đồng Nai;
- Lãnh đạo Cục;
- Lưu: VT, QLHKDCNTK.

Chứng thực bản sao đúng với bản chính

Số chứng thực: 390.....Quyển số: F.....SCT/BS

Ngày: 12-05-2025.....

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Cường

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Toàn Thắng



CHỦ TỊCH
Ngày 11/11/1954
Số 11/11/1954
CHỦ TỊCH



CHỦ TỊCH

